Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kinh Upāli – 02/11/2025

Thưa bà con,

Bài kinh trưa nay lẽ ra chúng ta phải được học từ rất rất lâu rồi, không phải đợi tới bữa nay, nhưng mình chạy theo bản Kalama thì phải chịu thôi. Nếu có giáo trình giáo án, giáo lý căn bản thì bài kinh này là 1 trong 10 bài kinh đầu tiên phải học. Vì sao vậy? Tôi điểm sơ nội dung là bà con hiểu.

Ngài Upali là một trong số 7 người dòng vua Thích ca đi xuất gia, có 6 vị hoàng thân, gồm có: Ngài Ānanda, ngài Baddhiya, ngài Bhagu, ngài Anuruddhā, ngài Kimbila, có ông Devadatta nữa. Còn ngài Upāli nằm ngoài 6 vị hoàng thân, ngài là một ông thợ cạo cho hoàng tộc, đi xuất gia. Có chuyện rất đẹp là 6 vị này xin đức Phật trong buổi thọ giới xin để cho ngài Upali làm sư huynh, bởi vì họ nói: Chúng con là hoàng thân quốc thích giờ phải gọi ổng là sư huynh để dằn lòng xuống chứ không kiêu ngạo lắm. Đó là điểm đặc biệt mình phải ghi nhận.

Chứ còn mình thời nay hễ có chút thân thế là vô chùa nghênh ngang, thí chủ cúng khá khá vô chùa nhìn mặt thấy ghét lắm. Tôi biết có nhiều bà đại gia Việt Nam, kha khá vô chùa không ăn cơm chung với bà con đâu, trong chùa phải có bàn riêng cho nguyên big family của bà đại thí chủ ăn riêng, ở ngoài mình liếc mắt vô thấy là mâm của thú dữ. Trong khi dòng Thích ca xưa không có vậy. Hoàng thân quốc thích, thân tộc đức Thế Tôn, bậc Đạo sư Vô thượng Điều ngự, mà người ta quyết định xin Thế Tôn cho họ thọ giới trễ tí cho ông thợ cạo xưa hầu mình giờ vô đây mình gọi sư huynh.

Chuyện nữa là trong 6 vị hoàng thân sau đều có thành tựu đạo nghiệp rất lớn. Ngay cả ông Devadatta, nếu ổng không có lòng bất thiện thì ổng có đạo nghiệp rất rực rỡ, ông xuất gia không bao lâu là ông đắc tứ thiền ngũ thông đi mây về gió ngon lành, ông có quá trình tu hành gấp đôi ngài Xá Lợi Phất. Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên tu1 A tăng kỳ 100.000 đại kiếp, ổng tu 2 A tăng kỳ, gấp đôi. Chỉ vì lòng bất thiện với Phật mà ổng tạo nhiều điều không nên và cuối cùng có kết cục khá buồn.

Ngài Upali sau khi đi xuất gia thấy hầu hết chư tăng có vẻ thích về rừng sâu núi thẳm ẩn cư, chỉ có rất ít đi bên cạnh đức Phật ở phố xá làng mạc, chứ hầu hết, trong kinh chia 45 năm hoằng pháp của đức Phật làm 3 giai đoạn:

15 năm đầu (*Pubbabodhikāla*) - Sơ giác thời: Thánh nhiều hơn phàm, phàm là phàm tinh hoa.

1. 15 năm giữa (*Majjhimabodhikāla*)- Trung giác thời: Nửa phàm nửa thánh, trong số phàm thì rất tốt.
2. 15 năm cuối, trước khi Phật tịch (*Pacchimabodhikāla*) - Hậu giác thời: Thánh ít hơn phàm, phàm tệ hơn phàm của 30 năm trước.

Ngài Upali xuất gia trong 15 năm đầu, lúc đó chư tăng tinh hoa lắm. Ngài xin đức Phật vào rừng như anh em huynh đệ vậy đó.

Bài kinh mình phải học sớm vì: Đa phần tăng ni Phật tử chia 2 nhóm:

- Nhóm 1: Cho rằng tu phải ẩn cư núi rừng thâm sơn cùng cốc. Đó cũng là suy nghĩ cực đoan, dù suy nghĩ đó rất là tốt, tốt lắm, nhưng tốt không có nghĩa là Tuyệt đối. Chủ trương Tu là phải trốn.
- Nhóm 2: Chủ trương cái gì cũng phải tiện nghi tí.

Cả 2 đều là cực đoan.

Khi ngài vô xin Phật nói 2 chuyện vô cùng quan trọng:

I. Chuyện thứ nhất, đức Phật Ngài dạy Người chưa đủ nội lực

Nội lực =Túc nguyện (pubbapatthanā); Túc - đời trước; Và Túc duyên (Pubbābhinihāra) = Mình từng nhiều đời ẩn sĩ, ẩn lâm, nhiều đời rừng sâu núi thẳm, tâm tư mình nhiều đời nhiều kiếp khắn khít với đời sống độc cư xa vắng. Không thể nào tùy hứng nhất thời thấy người ta đi mình đi theo là không được. Chuyện đầu tiên: **Phải có túc duyên sâu dày**.

Chú giải nói rõ: Người sống một mình dễ bị tà tư duy, bị 3 thứ ác niệm vọng động, ám ảnh, chi phối khi ở một mình yếu tay ấn:

1. Dục tư duy : Ở ngoài phố không sao, vô chỗ xa xôi, vắng vẻ tự nhiên nó tơ tưởng nhiều thứ kỳ lắm. Như sinh viên nghèo, bộ đội, tù hồi đó không sao, tự nhiên làm sinh viên nghèo, bộ đội, tù tự nhiên nó thèm nhiều cái kỳ lắm tự nhiên thích chè, cháo, đường thẻ, đường tán, buổi cháo khuya, tình cảm nam nữ,... tùm lum lạ lắm, mà khi mình có đời sống bình thường nó không dậy sóng. Ở một mình, nửa khuya trên rừng thèm bánh xèo, chuối hấp, khoai luộc sao chịu nổi. Thí dụ vậy, nhẹ đó. Rồi bao ám ảnh phố xá phồn hoa ngày cũ nó tràn về lấp đầy tâm cảm. Gọi là Dục niệm hay Dục tư duy.
2. Sân tư duy: Tự nhiên trong đó có trăm ngàn chuyện để mình bức bối - muỗi mòng, rắn, rít, chưa kể ma cỏ, trong room không tin thì ban đêm tiếng động rừng khuya kinh hoàng lắm. Về Thái Lan miền Đông Bắc có nhiều nơi các vị Thu Đông (Đầu đà) cực đẹp mà ở không nổi. Nửa đêm thú rừng kêu như con nít khóc. Người lớn còn không có lấy đâu con nít. Đó là tiếng chim. Có những chỗ ban ngày chư tăng Tây phương, tôi đọc hồi ký mấy vị đó, bên đây ngồi thiền là bên kia con gấu ngồi một cục thù lù đen thui. Rắn, trăn, nó rớt cái bịch vậy đó, con đen thui thùi lùi vậy đó. Y áo bình bát nó vô nó khoanh nó nằm trong đó. Rừng sâu núi thẳm nó kinh khủng lắm. Chỉ riêng rừng sâu núi thẳm khuya kinh hoàng lắm. Như Kalama khuya thử ở một mình ban đêm cũng đã đời lắm, chung quanh không có dân cư, mỏm gió hú mà, gió Nam ở Kalama khiếp lắm.

Chuyện đầu tiên đức Phật dạy: Không có nội lực, tối thiểu là đắc thiền, tối đa là chứng thánh ở đó mới tu hành tốt. Thợ săn, kiểm lâm thì mình không nói, họ ở với mục đích thế tục thì họ không sợ. Một khi vào rừng sâu núi thẳm với mục đích tu hành đừng tưởng sơn thần, lâm thần, mộc thần, lâm thần, thổ thần nó thương mình. Không hứa nha. Kỳ lắm, mình làm thợ săn, người tìm trầm mà không có ma cỏ, nhưng thầy tu nó phá dữ lắm. Phải biết cái đó. Phải tin chuyện đó. Còn mình đi săn bắn, làm lâm tặc, mình gian ác, ăn trộm sống trong rừng không sao, mà hễ tu vô rừng

kỳ lắm. Phải nói rõ. Chứ đừng nói giới luật thanh tịnh chư thiên hộ trì, cái đó có mà có 20% thôi. 80% là bị khảo khiếp lắm.

Đó là nội dung một – Ngài nói phải có nội lực mới vào rừng được.

II. Nội dung 2 mới hay

Đức Phật hỏi ngài Upali từng bước từng bước một, vị tỳ kheo thành tựu Giới học, có giới luật ngon lành, tỳ kheo có 227 giới gom gọn có 3 thôi, vào Tăng Chi - 3 pháp- 3 cái cốt lõi của giới luật tỳ kheo. Thời mạt pháp nhắm giữ không nổi 227 thì giữ 3 giới này thôi.

- **Tránh tuyệt đối bất cứ cái gì về nữ sắc**: Tăng chi 7 Pháp giải thích thế này: không gần gũi, chung đụng xác thịt; không lắng nghe họ nói cười, không nhìn ngắm họ giỡn, không lén nhìn y phục, cách ngồi, dáng đi dáng đứng của họ; dầu một mình không tơ tưởng tới họ. 7 cái. Có nghĩa là chuyện đụng chạm xác thịt lên giường là nặng nhất, nhưng cái nhẹ là thích tiếp xúc, gần gũi, nhìn ngắm dầu trực diện hay nhìn trộm thì tất cả. Tuyệt đối tránh nữ sắc. Là thành tựu 1/3 giới phẩm tỳ kheo.
- Tiếp theo, **vị tỳ kheo tuyệt đối không có ý tích góp tài sản:**
    - Có nghĩa là, đi bát ăn đúng một ngày đó thôi.
    - Cái gì gọi là thuốc chữa bệnh chia 2 thứ: Có loại thuốc có quyền giữ lúc nào xài hết thì thôi- thuốc Nam, cây lá, củ rễ; còn mấy thứ ngon ngon như mật, bơ, đường, sữa luật cho giữ mấy ngày, hoặc trong thời gian chữa bệnh thôi. Tài sản lớn hơn là cốc tỳ kheo đúng luật Nguyên thủy là dài 3m (tính theo bây giờ, trong luật là tính theo gang tay đức Phật), bề ngang tối đa 1,7m. Y áo không được giữ dư, ngoài bộ mặc trên người chỉ được giữ thêm 1 bộ thôi.
    - Tuyệt đối **không sở hữu bất cứ quý kim, bảo thạch, nói theo mình bây giờ không sở hữu bất cứ tài khoản nào liên quan tới nhà băng**. Tài sản có 2 trường hợp: Tỳ kheo lấy trộm hoặc cướp vật đủ ra tòa - phạm tội trộm cắp. Về Sở hữu tài sản - tài sản = tài sản đó đủ để mình có nếp sống cư sĩ, có mái nhà, có phương tiện kiếm sống thường nhật, nói theo tiền Việt Nam, có khoảng 1 tỷ gọi là tích góp tài sản. Đó là tôi nói tượng trưng. Còn theo trong kinh là đủ để có nếp sống cư sĩ. Tài sản tế nhuyễn như bảo thạch, quý kim. Giới luật tỳ kheo gom có 3: Tuyệt đối tránh nữ sắc, tuyệt đối tránh tích góp tài sản.
- Tuyệt đối trách xa chất kích thích làm mình thiếu tự chủ, tự chế, làm mình lâng lâng, say say, ngà ngà.

Nếu vị tỳ kheo không nhớ 227 giới, nhớ được 3 cái này cũng là vị tỳ kheo ngon lành. Vị giữ tròn được 3 giới này thì 224 giới kia chỉ là búng tay thôi. 3 giới này chua nhất. Gom gọn luật tỳ kheo có 3 giới này, trong Tăng chi kể vậy nha.

Đức Phật hỏi: Upāli nghĩ sao, vị nào có giới vậy tốt không? – Dạ tốt. Ngài hỏi tiếp, nếu giữ giới so với đắc Sơ thiền thì sao? Sơ thiền tốt hơn. Cứ như vậy cho đến Ngũ thiền, Phi tưởng phi phi tưởng, ngài Upāli xác nhận là tốt. Như vậy những thành tựu này tốt hơn cái cũ.

Ngài Upāli xin vào trong rừng núi sống. Đức Phật mở ra 2 vấn đề lớn:

1. **Thiếu nội lực thì đừng nghĩ chuyện bắt chước người ta**
2. **Giá trị cao nhất của đời tu không phải anh ở đâu mà anh có được cái gì, Giới anh thế nào, Định thế nào, Tuệ thế nào.** Nếu ở phố, ở làng có thành tựu tâm linh này không thua mấy ông ở núi ở rừng, và anh cũng không cần lên núi lên rừng. Dầu ở đâu đi nữa, cứu cánh mục đích cao nhất của đời tu là đạo nghiệp, nội tâm không phải anh ở đâu .Nếu ở phố ở làng, mà có Giới, Định, Tuệ thì anh không thua mấy người ở rừng, nếu anh đầy đủ mấy cái này thì ở núi, ở rừng hay ở đây cũng vậy thôi. Bằng chứng là ngài Revata Khadiravaniya – em ruột ngài Xá Lợi Phất, đệ nhất ẩn lâm, một đời trong rừng keo gai góc, mịt mùng; người thứ hai là ngài MahāKasapa – đệ nhất đầu đà; người thứ ba là ngài Mogharaja - đệ nhất phấn tảo y, mình nghe 3 vị thấy ớn rồi, mà cả 3 vị về gặp Phật, về quỳ lạy sát bàn chân. Ngày Phật tịch rồi, ngài Ca Diếp về lúc ấy kim thân Thế Tôn chỉ là xác lạnh thôi, một di hài lạnh lẽo thôi, mà ngài về lấy trán chạm vô bàn chân của Phật. Thấy không? Đệ nhất đầu đà. Trong khi đức Phật ở cốc liêu, phố xá, sao đệ tử thương quý tận tuyệt hết mình như vậy?Đâu ra cái đó? Vì các ngài biết rõ đức Phật ở phố, hay ở làng, hay ở núi sâu cũng vậy thôi, vì nội hàm đức Phật như trời, như biển, như thái không vời vợi. Phật ở phố mà lòng không ở phố, lòng Phật chỉ có đại bi, thấu suốt, mắt nhìn 3 cõi lòng thấu ngàn đời. Người như vậy ở đâu cũng vậy thôi. Ngài Mogharaja – đệ nhất phấn tảo, ngài Mahakassapa – đệ nhất đầu đà, ngài Khadiravaniya Revata - đệ nhất ẩn lâm vẫn bái Ngài làm Đạo sư, bởi vì họ biết Ngài – Đạo sư của mình ở phố không mặc phấn tảo nhưng là tổ sư phấn tảo, không ở rừng nhưng lòng là tổ sư ở rừng, không 13 đầu đà nhưng tổ sư đầu đà, không có cái gì Ngài thua đệ tử hết.

Nội dung bài kinh nhấn mạnh 2 chuyện:

- Đừng bắt chước người ta tu tướng không tu tâm: ăn mặc nâu sòng, ở núi sâu rừng thẳm mà quên trau dồi nội hàm.
- Nếu có nội hàm rồi thì chỗ nào thích hợp cho anh, anh cứ vào đó tu, một penhouse, nhà chung cư trung tâm quận 1, nếu đóng cửa lại mà cách âm cách nhiệt mà có thể đắc tứ thiền ngũ thông như thường. Có lần tôi đi viếng một cái sơn trấn của Thụy Sỹ, đi với Phật tử tới giờ ăn họ đưa vô chỗ đang đi trên phố rần rần quẹo vô cái hẻm, có bậc thang dẫn xuống lòng đất, cửa tiệm ăn khép lại cái tui khởi lên cái "chánh tư duy": Trời ơi vầy đâu cần về núi, tu ở đây cũng được. Trên đầu tui khoảng chừng 3m là khách du lịch rần rần, mà tôi xuống hầm đó, miếng giấy ăn mình dời mà mình nghe được, mình nghe được tiếng thở người đối diện mình. Có nghĩa là ở đâu nó yên tĩnh, sạch sẽ, thông thoáng, lòng an lạc, điều kiện sinh hoạt tốt có thể tu học ở đó. Không cần chấp phải điểm A, B, C, F... mình tưởng hay nhưng đó là chấp tướng. Quan trọng nhất là ở đâu cũng có thể chánh niệm xuyên suốt; Sống ở đâu mà mình có thể chết bất cứ lúc nào thì tôi cho đó là Thánh xứ, Phạm xứ, Phạm cung. Chỗ nào mình có thể chánh niệm suốt, ở chỗ nào mà tay mình mở ra không nắm suốt, chỗ nào mình có thể chết trong buổi chiều, trong đêm mà lòng thanh thản. Còn anh nói với tui anh có hũ tương trong sơn động, thảo xá, thảo lư mà anh chết lòng kẹt trong hũ tương là tui chê. Anh cứ ở phố nếu có cơ sở ở phố. Cái quan trọng nhát anh hứa tôi 3 chuyện: Giới, Định, Tuệ anh ok. Giới, Định, Tuệ anh ok thì anh ở nóc

nhà quốc hội, nóc UBND thành phố, nóc Nhà trắng không sao hết. Đó là điều quan trọng nhất.

Tôi nhắc lại.

Ở chỗ rừng sâu núi thẳm rất tốt, chư Phật tán thán chỗ đó. Tán thán nhưng đó không phải là chỗ duy nhất.

Tán thán = dược sĩ khuyên mình ăn rau, cà chua xà lách, trái cây,... họ khuyên, khích lệ nhưng không có nghĩa tốt ngày lấy xà lách đội lên đầu, đeo nguyên xâu cà chua trước ngực là không được, nó không phải toàn bộ sinh lực, sinh mệnh, sức sống của một con người.

Nội dung bài kinh nhấn mạnh 2 chuyện:

- Đừng bắt chước người ta cái quá tầm của mình. Liệu cơm gắp mắm. Khéo ăn thì no khéo co thì ấm. Đừng bắt chước người ta mà mình không tự liệu sức.
- Giá trị cốt lõi, cứu cánh cao nhất của người tu là Nội hàm tâm linh chứ không phải anh mặc cái gì, ở đâu; trong chừng mực nào đó nó có tí ti quan trọng nhưng quan trọng vẫn là nội hàm tâm linh. Tóc có dài tới gót, mặc đồ LV, Gucci mà anh hứa là anh có chánh niệm, có lòng buông bỏ với tôi anh vẫn là hiền thánh. Còn te tua, rừng sâu núi thảm, vỉa hè trôi dạt mà ấm a ấm ớ, không học luật, không biết cái gì là phạm, không học đạo không biết gì là tà kiến, ngữ, nghiệp, mạng. Cứ tưởng chỗ ở, trang phục, bữa ăn, tu 3 cái đó là chết rồi. Phải có Niệm, Tuệ mới gọi nội hàm của người tu, nếu chỉ là bộ trang phục, hình thức ăn, ở thì không cần Phật ra đời, trên thế giới lúc nào cũng đầy hết. Trong kinh ghi rõ, du sĩ (Paribbājaka) lang thang trên đường, hay ẩn lâm rừng sâu, khi không có chư phật ra đời đầy như quân nguyên, cái quý là mình có cái gì khi chư Phật ra đời? Đó là Kiến Văn – Nhận thức. Chứ vô mà ngán ba vụ học đạo, học luật, học giáo lý không muốn mà cứ thích gọn gọn.

Cách đây mấy hôm, tôi nghĩ tôi không loại trừ trường hợp có người đó nghe buổi trưa nay. Tôi nói không phải vì ác ý mà vì lòng từ. Có người gởi thơ xin làm học trò, tự giới thiệu là mới bỏ vợ, đang gom vải vụn may y càng đa sắc, nhiều màu, tan nát càng tốt, không cần ai truyền giới, tính may xong là đi xin mỗi ngày để chấm dứt ngã mạn. Tôi phải nói hát bội là khá khen cho tấm lòng tu nhưng đáng tiếc cho một nhận thức hơi có vấn đề.

Chuyện đầu tiên là không chịu học giáo lý. Tôi nói không biết bao nhiêu ngàn lần. Mình ăn kiêng mà không biết chữ, không biết đọc sách, báo, internet, nghe người ta nói kiêng cái này, không được ăn cái kia, được ăn cái kia, mỗi người nói một cách. Chịu nổi không? Tôi bị sỏi thận tôi tìm coi người sỏi thận tránh cái gì, tôi hãi hùng luôn. Âu Mỹ thấy còn có điểm thống nhất, còn Việt Nam- đậu bắp, cần tây có chỗ khuyên ăn, có chỗ nói không được ăn. Tôi bị tiểu đường tuýp 2, tôi tìm trái cây gì ăn được, thằng Tèo cho ăn mà thằng Tí không cho ăn. Chỉ ăn kiêng mà không có kiến thức có phải chết mình không? Chỉ riêng ăn kiêng thôi. Lắm thầy nhiều ma. Nhẹ dạ cả tin là chết không nhắm mắt. Ăn kiêng thôi, chưa nói thành Phật, khoan nói tu hành đắc đạo, giải thoát, chấm dứt sanh tử, phiền não. Dẹp. Dẹp. Ăn kiêng thôi mà dốt đủ chết rồi.

Nội hàm người tu là gì? Phải là Văn - Tư - Tu, nói cách khác là Giới - Định - Tuệ. Văn – Tư – Tu là 3 trí, nhiều người tưởng không mắc mớ thì Tuệ. Sai. 3 Trí có trí Tu trong đó = Nhận thức có được từ hành trì thực chứng, có được từ tu tập tam học mà ra. 3 trí có trí Tu trong đó = Nhận thức có được từ hành trì thực chứng, tu tập tam học mà ra. Khả năng nhận thức của người tu tập Tam học. Văn = nghe, học lỏm của ai đó; Tư = gặm nhấm, tiêu hóa. Trí tu là khả năng nhận thức của người tu tập Tam học Giới – Định – Tuệ. Đó là nội hàm người tu.

Mình bắt chước người ta toàn tu tướng không. Cứ lo chỗ thờ phụng ngon lành, bộ trang phục te tua tơi tả, hoặc hình thức chỗ ăn ở có vẻ bần tăng khổ sãi là coi như xong. Cái đó không cần Phật ra đời. Mấy chỗ thờ tự hoành tráng, hay là chuyện ăn mặc tả tơi không cần Phật ra đời. Nhiều lắm. Quan trọng nhất như đức Phật dạy ngài Upāli là cái Nội hàm. Đây là lý do vì đâu tôi nói bài kinh Upāli là 1 trong 10 bài phải học vì rất rất nhiều Phật tử đến hôm nay vẫn chia 2 nhóm:

- Phải về điểm A, B, C, F... tu mới đúng. Tôi chia sẻ chỗ đó, trú xứ bất tiện cho đời sống tâm linh cũng khó.
- Tuy nhiên, tiêu chuẩn gọi là chỗ thích hợp không hẳn là phố hay rừng mà chỗ nào bản thân anh có được sự lắng đọng, tốt cho Giới, Định, Tuệ ; không nên chấp 100%. Nếu nói rừng là thanh tịnh, vậy ông thợ săn lên rừng là thành tịnh à? Nếu nói ở phố bầy hầy thì tôi không nghĩ vì chùa Kỳ Viên của đức Phật ngay phố, chỗ phồn hoa, mỗi ngày vương tôn công tử, tài tử giai nhân, đại gia phú hào lui tới rần rần. Không lẽ nói chùa Kỳ Viên không thanh tịnh à? Không được. Vấn đề là : Anh thế nào chỗ anh là Phạm cung, thánh xứ. Nếu anh bê bối lên rừng anh chỉ là con sóc, con chồn trên đó thôi. Mình giàu có đời sống tâm linh là đại gia. Giàu mà đời sống tâm linh nghèo quá, ích kỷ, nhỏ mọn mình chỉ là con chó nhà giàu, con chim trong lồng son, lồng ngà thôi. Từ đại gia xuống con chó nhà giàu có 1 gang tay thôi. Đừng nghĩ có bạc tỷ nghĩ mình đại gia. Đại gia là mấy thằng nịnh nói hoặc mình nghĩ thôi. Trong mắt nhiều người mình là trọc phú, con chó nhà giàu = được ăn uống theo chuẩn nhà giàu, chó Đức chứ đời sống tâm linh nghèo quá, Ích kỷ, nhỏ mọn, toan tính, ... không biết chia sẻ, đóng góp cho xã hội.

Cách đây 20 năm về trước ở Mỹ có người Việt Nam trúng số, lãnh từ từ cả đời là được 200 triệu đô, lãnh liền là 60 triệu, trừ thuế má. Có câu nói, tôi nghe tôi ngỡ ngàng, có phóng viên Việt Nam tờ báo tiếng Việt đến hỏi ông có hoạch định gì trong tương lai với số tiền này? Ổng nói:

- Chưa bao giờ ổng nghĩ có số tiền này. Chuyện này mình tuyệt đối thông cảm.
- Chưa bao giờ trong đời ổng nghĩ xài số tiền nào xài tới bạc triệu. Ok. Nhiều người bất mãn tôi nghĩ là bình thường. Tôi cho là không bình thường. Đàn bà, phụ nữ được, nhưng đàn ông, dầu bán vé số, đạp xích lô, thầy chùa, linh mục, lúc nào trong đầu mình cũng phải có những tâm nguyện mang tính hi hiến, đóng góp. Dầu mình cầm cọc vé số nhưng trong đầu phải có ước mơ vượt khỏi cơm áo gạo tiền, mái nhà, vợ con. Mình đúng là đàn ông, đại trượng phu tôi cho là như vậy - trượng phu = người có tầm nhìn vượt mái nhà, lũy tre làng của mình, nghĩ đến xã hội, đất nước, dân tộc, chúng sinh.

Mình tu cũng vậy, cứ lè tè tưởng kiểu ăn, kiểu mặc, chỗ ở ngó được được là tu. No. Mình chỉ là con chuột kiểng chùa thôi. Mình tu sao khả năng tháo gỡ của mình tốt hơn. Mình thích được cái

người đời không thích được. Mình buông được cái người đời không buông được, mới gọi là lý tưởng của người tu: Những trang kinh ố vàng, đèn khuya hiu hắt mà chìm được trong trang kinh, bụng đói uống nước cầm canh mà vẫn thấy sung sướng, thích sống một mình,... đó là cái người đời không chịu nổi, họ chỉ sống được như vậy khi không còn đường rút. Còn mình có trăm ngàn cơ hội mà sung sướng của mình là được ngồi đọc kinh khuya, thích được những cái người đời không thích.

Các vị nghi ngờ không biết ổng nói hay kinh nói. Có. Kinh có nói - Thích được cái người ta chán, Chán được cái người ta mê (*paṭikūle appaṭikūlasaññī appaṭikūle paṭikūlasaññī*) trong kinh nói cái đó. Người tu phải có cái khả năng đó mới ghê. Chỉ hình thức mình chỉ là con chuột trong chùa thôi.

Bài kinh Upali này rất sâu, sâu lắm. Chúng ta là người tu, có tóc hay không có tóc không quan trọng, người tu phải có nội hàm của người tu, còn tất cả hình thức - ăn, mặc, ở chỉ là vẻ ngoài mấy cái đó mấy ông cải lương người ta làm được, nếu chỉ là diễn, người ta làm được. Thậm chí người không biết chữ, chỉ cần mình đọc tuồng cho họ nghe, nhắc tuồng cho họ họ cũng diễn được. Cái khó là làm chuyện bác sĩ không làm được, cái đó mới là tu. Bằng cấp một túi mà họ làm không nổià kêu buông mà buông không được, mình có nhận thức họ không có, cái đó mới là cái quý. Mình làm được cái họ làm không được, mình buông được cái người ta buông không được, mình vui được cái họ vui không được. Cái đó là nội hàm người tu. Đó chính là nội dung bài kinh Upāli.

Tôi nhắc lại:

- Đừng học đòi người ta không chịu lượng sức mình, bắt chước tu tướng quên tu tâm.
- Có khả năng tu tâm, tướng sao cũng được.

Ok. Chúc các vị một ngày vui./.